

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số 05/2006/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 01 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế xét thưởng khuyến khích xuất khẩu
cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 107/2003/QĐ-UB ngày 02/7/2003 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Chiến lược xuất khẩu (điều chỉnh) của thành phố Đà Nẵng thời kỳ đến năm 2010;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thương mại tại Tờ trình số 805/TTr-KHĐN ngày 05 tháng 10 năm 2005 về việc điều chỉnh Quy chế xét thưởng khuyến khích xuất khẩu, Công văn số 3511/STC-TCDN ngày 24 tháng 10 năm 2005 của Sở Tài chính về việc góp ý dự thảo Quy chế xét thưởng khuyến khích xuất khẩu và ý kiến đề nghị của các sở: Thương mại, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư tại cuộc họp ngày 10 tháng 01 năm 2006 của Lãnh đạo UBND thành phố với Sở Thương mại bàn việc triển khai kế hoạch năm 2006,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét thưởng khuyến khích xuất khẩu cho các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 02/2004/QĐ-UB ngày 05/01/2004 của UBND thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc các Sở: Thương mại, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH.
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Minh

QUY CHẾ
Xét thưởng khuyến khích xuất khẩu cho các doanh nghiệp
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 05 /2006/QĐ-UBND
ngày 19 tháng 01 năm 2006 của UBND thành phố Đà Nẵng)*

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Các doanh nghiệp hoạt động xuất khẩu trên địa bàn thành phố Đà Nẵng có thành tích trong hoạt động xuất khẩu, đáp ứng các tiêu chuẩn quy định đều được xét thưởng khuyến khích xuất khẩu theo Quy chế này.

Điều 2. Việc xét thưởng khuyến khích xuất khẩu được áp dụng cho tất cả các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế được thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp nhà nước, Luật Hợp tác xã và Luật Đầu tư nước ngoài tại Việt Nam (dưới đây gọi chung là doanh nghiệp), có kim ngạch xuất khẩu thực thu được tính vào kim ngạch xuất khẩu của thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Kim ngạch để tính toán xét thưởng là kim ngạch xuất khẩu được tính theo trị giá FOB chính ngạch và tiểu ngạch (không tính giá trị hàng tạm nhập, tái xuất, hàng chuyển khẩu; hàng đổi hàng sẽ có quy định riêng) thực tế đã vào tài khoản tiền gửi của doanh nghiệp từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm, được tính bằng đôla Mỹ (USD). Kim ngạch xuất khẩu thu được bằng các loại tiền khác đều được quy đổi ra đôla Mỹ tại thời điểm thanh toán. Tiền thưởng được tính bằng tiền Việt Nam.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1
TIÊU CHUẨN XÉT THƯỞNG VÀ MỨC THƯỞNG

Điều 4. Thưởng kim ngạch xuất khẩu năm sau cao hơn năm trước:

Áp dụng đối với các doanh nghiệp có tổng kim ngạch xuất khẩu thực thu của năm xét thưởng cao hơn năm trước liền kề từ 200.000 USD trở lên, cụ thể như sau:

1. Kim ngạch xuất khẩu thực thu năm xét thưởng cao hơn năm trước liền kề từ 200.000USD đến 500.000USD, mức thưởng 5.000.000đồng (năm triệu đồng)/ một doanh nghiệp.

2. Kim ngạch xuất khẩu thực thu năm xét thưởng cao hơn năm trước liền kề trên 500.000 USD trở lên, mức thưởng là 10 đồng (mười đồng)/ 01USD tăng thêm (mỗi một đô la Mỹ xuất khẩu thực thu tăng thêm được thưởng mười đồng Việt Nam), nhưng mức thưởng tối đa không quá 100.000.000đồng (một trăm triệu đồng)/một doanh nghiệp.

Điều 5. Thưởng khuyến khích doanh nghiệp xuất khẩu năm đầu tiên:

Áp dụng đối với các doanh nghiệp xuất khẩu năm đầu tiên có tổng kim ngạch xuất khẩu thực thu đạt từ 200.000 USD trở lên, cụ thể như sau:

1. Kim ngạch xuất khẩu thực thu đạt từ 200.000USD đến 500.000USD, mức thưởng 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/ một doanh nghiệp.

2. Kim ngạch thực thu đạt trên 500.000USD trở lên, mức thưởng là 10 đồng (mười đồng)/ 01USD tăng thêm (mỗi một đô la Mỹ xuất khẩu thực thu tăng thêm được thưởng mười đồng Việt Nam) nhưng mức thưởng tối đa không quá 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng)/ một doanh nghiệp.

Mục 2 THỦ TỤC XÉT THƯỞNG

Điều 6. Căn cứ vào các tiêu chuẩn quy định tại Quy chế này, doanh nghiệp lập và gửi hồ sơ đề nghị xét thưởng khuyến khích xuất khẩu về Sở Thương mại trước ngày 31/3 hàng năm.

Hồ sơ đề nghị xét thưởng khuyến khích xuất khẩu gồm có:

1. Công văn nêu thành tích và đề nghị xét thưởng của doanh nghiệp (*trong đó nêu rõ: tên doanh nghiệp, địa chỉ, số điện thoại, số fax, số tài khoản tiền Việt Nam, tên Ngân hàng mở tài khoản của doanh nghiệp; tiêu chuẩn đề nghị xét thưởng*).

2. Bảng kê kim ngạch xuất khẩu thực thu của năm xét thưởng và năm trước liền kề, có xác nhận về số ngoại tệ thực thu của Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp có tài khoản thu ngoại tệ hàng xuất khẩu (*do Giám đốc Ngân hàng hoặc người được Giám đốc Ngân hàng uỷ quyền ký tên, đóng dấu*).

3. Quyết toán (báo cáo tài chính) năm.

4. Hồ sơ, chứng từ có liên quan theo yêu cầu của cơ quan thẩm định (nếu có).

Điều 7. Giám đốc doanh nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính pháp lý và tính chính xác của hồ sơ, số liệu đề nghị xét thưởng xuất khẩu theo Quy chế này.

Mục 3 NGUỒN KINH PHÍ CHI THƯỞNG

Điều 8. Kinh phí chi thưởng xuất khẩu được trích từ ngân sách thành phố.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Quyết định khen thưởng của UBND thành phố được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng. UBND thành phố uỷ quyền cho Sở Thương mại tổ chức Lễ trao thưởng cho các doanh nghiệp.

Điều 10. Trách nhiệm triển khai thực hiện:

1. - Sở Thương mại chủ trì triển khai tổ chức thực hiện Quy chế này.

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị xét thưởng khuyến khích xuất khẩu của các doanh nghiệp, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định hồ sơ và trình UBND thành phố quyết định khen thưởng.

2. Sở Tài chính và Kho bạc Nhà nước thành phố Đà Nẵng có trách nhiệm làm thủ tục chi tiền thưởng cho các doanh nghiệp theo Quyết định của UBND thành phố.

Điều 11. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các ngành, các doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND thành phố (thông qua Sở Thương mại) để xem xét, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Minh